Bài 2. Trung bình cộng

Cho dãy số nguyên A gồm N phần tử $A_1, A_2, \dots, A_N$ và một số nguyên T. Tìm bộ ba số a_i, a_j, a_k ($1 \leq i < j < k \leq N$) có chênh lệch giữa trung bình cộng của ba số này và T là nhỏ nhất. Nếu có nhiều bộ có cùng chênh lệch, hãy chọn một bộ số có tổng lớn nhất.

Dữ liệu: Vào từ thiết bị vào chuẩn gồm hai dòng:

- Dòng đầu tiên gồm hai số nguyên N và T ($3 \leq N \leq 5000; |T| \leq 10^9$);
- Dòng thứ hai gồm N số nguyên $A_1, A_2, \dots, A_N$ ($a_i \leq |10^9|, 1 \leq i \leq N$)

Kết quả: Ghi ra thiết bị ra chuẩn một số nguyên duy nhất là tổng của ba số tìm được.

Ví dụ:

Dữ liệu	Kết quả	Giải thích
4 0 -2 3 1 0	1	Trung bình cộng của các bộ 3 số là: $(-2, 3, 1)$: 0.666 $(-2, 3, 0)$: 0.333 $(-2, 1, 0)$: -0.333 $(3, 1, 0)$: 1.333 Bộ ba số thoả mãn là: $(-2, 3, 0)$

Ràng buộc:

- 40% số test tương ứng với 40% số điểm có $N \leq 10$;
- 30% số test khác tương ứng với 30% số điểm có $N \leq 100$;
- 30% số test còn lại tương ứng với 30% số điểm không có ràng buộc gì thêm.

Dữ liệu nhập từ bàn phím và in ra màn hình nhé